

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HC-PT
Ngày: 18 - 01 - 2022
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Bà Mai Thị Tú Oanh

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 461/2021/TLPT-HC ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2021/HC-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2364/2021/QĐ-PT ngày 23 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1962. (có mặt)

Cư trú tại địa chỉ: Tổ 2, khu phố 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Phước.

Trụ sở tại địa chỉ: Đường 6/1, phường T1, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuệ H, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước. (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/. Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phan Thị Kim O, chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ T, chức vụ: Phó Chủ tịch.

(vắng mặt)

3/. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1962. (vắng mặt)

4/. Chị Trần Thị L1, sinh năm 1994. (vắng mặt)

5/. Anh Trần Văn V1, sinh năm 1996. (vắng mặt)

Cùng cư trú tại địa chỉ: Tổ 2, khu phố 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Ngọc V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Trần Ngọc V trình bày:

Hộ ông V là chủ sử dụng thửa đất có diện tích 1.915,3m², trong đó có 200m² đất ở nông thôn và 1.715,3m² đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp 1, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước, đã được UBND huyện B (trước đây) cấp GCNQSDĐ số AM 492808, sổ vào sổ H 08151 ngày 28/4/2008.

Ngày 29/6/2018, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện H ban hành Quyết định số 952/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông V để thực hiện dự án: Đường trục chính Bắc Nam (giai đoạn 3), Trung tâm văn hóa - Thể dục thể thao huyện H và đường Đông Tây 9. Cùng ngày 29/6/2018, UBND huyện H ban hành Quyết định số 966/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án và dự toán chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 3) cho 23 hộ gia đình, cá nhân, trong đó có hộ của ông V (sau đây gọi tắt là Quyết định số 966) để thực hiện dự án theo Quyết định số 952 trên, UBND huyện H đã bồi thường đất ở nông thôn cho các thửa đất tiếp giáp đường Đông Tây 9 với đơn giá là 610.000 đồng/m². Ngày 27/12/2018, UBND huyện H ban hành Quyết định số 2097/QĐ- UBND về việc phê duyệt giá đất tái định cư tại Khu V Trung tâm hành chính huyện. Tại buổi họp dân ngày 20/3/2019 thông qua phương án tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi không chấp thuận được bố trí tái định cư tại khu V mà đề nghị được tái định cư tại chỗ (khu đất DC 1.1, DC 1.2). Ngày 20/9/2019, UBND huyện H đã ban hành Quyết định số 1674/QĐ- UBND về việc phê duyệt giá thu tiền sử dụng đất tái định cư tiếp giáp đường Đông Tây 9 (khu đất DC 1.1, DC 1.2) huyện H. Ngày 08/11/2019, UBND huyện H ban hành Quyết định số 1947/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi để thực hiện dự án trên, đơn giá thu tiền sử dụng đất ở đô thị tái định cư tại Khu dân cư Trung tâm văn hóa thể dục thể thao huyện (khu đất DC 1.1, DC 1.2) là 1.151.000 đồng/m². Ngày 06/12/2019 UBND huyện H ban hành Quyết định số 2192/QĐ-UBND về việc giao đất có thu tiền sử dụng đất (không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất) cho hộ người khởi kiện với diện tích 255,5m² đất ở đô thị, vị trí, ranh giới khu đất tại thửa đất số 1188, tờ bản đồ số 14, khu đất tương ứng với lô số 01, cụm DC 1.2 thuộc Khu Dân cư Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao huyện H với đơn giá đất là 1.151.000 đồng/m², tổng số tiền sử dụng đất hộ ông V phải nộp là 294.080.500 đồng.

Ông Trần Ngọc V cho rằng UBND huyện H phê duyệt phương án tái định cư và giao đất tái định cư chậm trễ dẫn đến người khởi kiện phải nộp tiền nhận đất ở tái định cư tại chỗ giá cao hơn nhiều (1.151.000 đ/m²) so với giá tiền được nhận bồi thường thời điểm bị thu hồi đất ở (610.000đ/m²) nên ông V đã làm đơn khiếu nại yêu cầu được áp giá đất tái định cư bằng với giá đất được bồi thường và đã được Chủ tịch UBND huyện H giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1052) với nội dung bác toàn bộ nội dung khiếu nại. Sau đó, người khởi kiện tiếp tục làm đơn khiếu nại về vấn đề trên và đã được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước giải quyết khiếu nại lần hai tại Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2679) cũng với nội dung không công nhận nội dung khiếu nại. Vì vậy, ông V khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu hủy Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước.

Tại Văn bản số 1013/UBND-NC ngày 30/3/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước có ý kiến:

Việc giao đất cho hộ ông Trần Ngọc V tại vị trí cụm DC 1.2 đã được UBND huyện H thực hiện đúng trình tự, thủ tục và đáp ứng được nguyện vọng được bố trí tái định cư tại chỗ của các hộ dân. Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện H về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Ngọc V là đúng quy định. Do vậy, việc ban hành Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Ngọc V...(lần 2) đã được thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông V.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2021/HC-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193; các Điều 204, 206, 348, 358 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Trần Ngọc V về việc yêu cầu hủy toàn bộ Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Ngọc V.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 05/7/2021, ông Trần Ngọc V có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trần Ngọc V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông V.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đề nghị Hội đồng

xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Ngọc V; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Ngọc V; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của ông Trần Ngọc V làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện vắng mặt, có văn bản xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, bà Hoàng Thị L, chị Trần Thị L1, anh Trần Văn V1 được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không rõ lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

Thực hiện dự án Đường trục chính Bắc Nam (giai đoạn 3), Trung tâm văn hóa - Thể dục thể thao huyện H và đường Đông Tây 9, ngày 29/6/2018, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện H ban hành Quyết định số 952/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông V. Đồng thời, UBND huyện H ban hành Quyết định số 966/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án và dự toán chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 3) cho 23 hộ gia đình, cá nhân, trong đó có hộ của ông V.

Hộ ông V đồng ý với các nội dung khác của phương án bồi thường tại Quyết định số 966/QĐ-UBND, chỉ không đồng ý với việc bố trí tái định cư tại Khu V Trung tâm hành chính huyện. Ông V cùng các hộ dân khác yêu cầu được bố trí tái định cư tại chỗ (khu đất DC 1.1, DC 1.2) của dự án và đã được UBND huyện H chấp thuận.

Ngày 20/9/2019, UBND huyện H đã ban hành Quyết định số 1674/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá thu tiền sử dụng đất tái định cư tiếp giáp đường Đông Tây 9 (khu đất DC 1.1, DC 1.2) huyện H. Đơn giá thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 1674/QĐ-UBND là 1.151.000 đồng đối với đất ở đô thị. Đơn giá thu tiền sử dụng đất tại Quyết định số 1674/QĐ-UBND được ban hành trên cơ sở thẩm

định của cơ quan chuyên môn, sau khi đã được đầu tư cơ sở hạ tầng đầy đủ. Ông V yêu cầu sử dụng đơn giá đất nông nghiệp mà ông V nhận bồi thường (610.000đồng/m²) để áp giá đất tái định cư là không có cơ sở chấp nhận.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 bác khiếu nại của ông Trần Ngọc V là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Trần Ngọc V; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Trần Ngọc V phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 241, Điều 242 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, giữ, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Ngọc V. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2021/HC-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Trần Ngọc V về việc yêu cầu huỷ toàn bộ Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Ngọc V.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Trần Ngọc V phải chịu 300.000 đồng; được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 000101 ngày 07/9/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước; đương sự đã thực hiện xong.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trí Tuấn

Mai Thị Tú Oanh

Hoàng Thanh Dũng